



PHIẾU TOÁN TUẦN 11 SỐ 3



Bài 1: Nối kết quả cho phù hợp với các phép tính

5

1

2

4

$$\begin{array}{l} 3 - 2 \\ 1 + 0 \\ 4 - 3 \\ 5 - 4 \end{array}$$

$$\begin{array}{l} 5 - 1 \\ 0 + 4 \\ 2 + 2 \\ 6 - 2 \end{array}$$

$$\begin{array}{l} 1 + 4 \\ 6 - 1 \\ 5 - 0 \\ 0 + 5 \end{array}$$

$$\begin{array}{l} 6 - 4 \\ 4 - 2 \\ 3 - 1 \\ 5 - 3 \end{array}$$



Bài 2: Điền > ; < ; = ?

$$4 - 2 \quad \square \quad 5 - 2$$

$$6 - 3 \quad \square \quad 5 - 3$$

$$6 - 2 \quad \square \quad 3 - 1$$

$$4 - 1 \quad \square \quad 6 - 5$$

$$5 - 1 \quad \square \quad 2 + 3$$

$$2 - 1 \quad \square \quad 3 - 2$$

$$4 + 0 \quad \square \quad 4 - 0$$

$$6 - 4 \quad \square \quad 5 - 4$$



Bài 3: Số ?

$$4 - \square = 1$$

$$2 = \square - 4$$

$$\square - 2 = 3$$

$$1 = \square - 2$$

$$6 - \square = 4$$

$$5 = \square - 1$$

$$2 = \square - 2$$

$$8 = \square + 2$$



Bài 4: Có: 5 viên bi
Cho: 2 viên bi
Còn lại: viên bi?

Còn lại số viên bi là:

(viên bi)

